Người ký: Ủy ban Nhân dân Huyện Củ Chi
Email: cuchi@tphcm.gov.vn
Cơ quan: Thành phố Hồ Chí Minh
Thời gian ký: 25.05.2022 10:37:37 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4454/UBND-CA	*Củ Chi, ngày 25 tháng 5 năm 2022*

V/v tăng cường lãnh đạo công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông

Kính gửi:
- Ban An toàn giao thông huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị huyện;
- Công an huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Thực hiện Công văn số 1309/UBND-ĐT ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tăng cường lãnh đạo công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông, Thường trực Ủy ban nhân dân huyện có ý kiến và chỉ đạo như sau:

1. Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 45-KL/TW ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn; báo cáo kết quả đến Ban An toàn giao thông huyện (thông qua Công an huyện) để tổng hợp báo cáo Ban An toàn giao thông Thành phố.

2. Giao Công an huyện (Thường trực ban An toàn giao thông huyện) theo dõi, đôn đốc các phòng, ban, đơn vị huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện có hiệu quả các nội dung chỉ đạo tại Công văn này; định kỳ hàng quý báo cáo kết quả thực hiện đến Ban An toàn giao thông Thành phố.

(Đính kèm Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 45-KL/TW ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh).

Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện nội dung chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Như trên (để thực hiện);
- TT. UBND huyện;
- Lưu: VT, CA.02.PTNCầm....b.

CHỦ TỊCH

Phạm Thị Thanh Hiền

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1336 /QĐ-UBND	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 45-KL/TW ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04 tháng 9 năm 2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông;

Căn cứ Kết luận số 45-KL/TW ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông;

Căn cứ Kế hoạch số 138-KH/ĐUCA ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Đảng ủy Công an Trung ương về thực hiện Kết luận số 45-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng;

Căn cứ Thông tri số 18-TT/TU ngày 07 tháng 12 năm 2012 của Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, giảm tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 331-KH/TU ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Thành ủy về thực hiện Kết luận số 45-KL/TW ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông;

Xét đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Công văn số 3313/SGTVT-KT ngày 18 tháng 3 năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 45-KL/TW ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Thủ trưởng các Sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Kế hoạch này, xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể, thiết thực để triển khai thực hiện có hiệu quả ở địa bàn, phạm vi phụ trách.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Thường trực Ban An toàn giao thông thành phố, Giám đốc các Sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban An toàn giao thông quốc gia;
- Bộ Giao thông vận tải; Bộ Công an;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND. TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam TP và các Đoàn thể thành phố;
- VP Thành ủy và các Ban Thành ủy;
- Các Thành viên Ban ATGT Thành phố;
- Các Tổng Công ty, Công ty TNHH MTV;
- Các cơ quan báo, đài;
- VPUB: Các PVP;
- Các Phòng CV, TTCB;
- Lưu:VT, (ĐT-HS) XP.5C

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Văn Hoan

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kết luận số 45-KL/TW ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1336 /QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu:

Tiếp tục thực hiện tốt Kết luận số 45 và các nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị số 18, Thông tri số 18, Kế hoạch số 331. Quyết liệt thực hiện đạt được mục tiêu, yêu cầu giảm tai nạn giao thông, khắc phục ùn tắc giao thông, lập lại trật tự, an toàn giao thông. Khắc phục các tồn tại, hạn chế trong thực hiện công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước; hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông; phát triển kết cấu hạ tầng giao thông; nâng cao khả năng kết nối đồng bộ của các loại hình vận tải; tăng cường kiểm soát công tác quản lý phương tiện và người điều khiển phương tiện; quản lý và điều hành giao thông theo phương thức hiện đại, khoa học.

2. Yêu cầu:

2.1. Người đứng đầu các cơ quan chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội phát huy vai trò, chức trách, nhiệm vụ trong việc nghiên cứu, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 18, Kết luận số 45, Thông tri số 18, Kế hoạch số 331; quan điểm, chủ trương chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đi đôi với cưỡng chế bắt buộc việc chấp hành, đảm bảo và thực thi nghiêm túc pháp luật về trật tự, an toàn giao thông, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên và nhân dân khi tham gia giao thông, nhận thức về thiệt hại do tai nạn, ùn tắc giao thông gây ra.

2.2. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể chính trị, xã hội trong lãnh đạo, chỉ đạo

và tổ chức thực hiện công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và khắc phục ùn tắc giao thông. Xác định công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và khắc phục ùn tắc giao thông là một nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và là một nội dung của công tác bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, phòng, chống cháy, nổ trên địa bàn thành phố; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và của toàn dân tham gia bảo đảm trật tự, an toàn giao thông. Thường xuyên quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện. Phấn đấu đạt mục tiêu khắc phục ùn tắc giao thông, hạn chế đến mức thấp nhất tai nạn giao thông xảy ra.

2.3. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và công nghệ thông tin trong hoạt động xây dựng, bảo trì, quản lý khai thác, điều hành giao thông vận tải, công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa.

3. Chỉ tiêu:

Phấn đấu kiềm chế, kéo giảm từ 5% đến 10% tai nạn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa so với năm liền kề trước đó, đồng thời kéo giảm ùn tắc giao thông đường bộ.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông.

2. Đảm bảo sự thống nhất, tính kết nối giữa quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch giao thông (động và tĩnh) gắn với phát triển vận tải hành khách công cộng.

3. Tập trung nguồn lực xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông tương đối đồng bộ, hiện đại; nâng cao năng lực vận tải; đảm bảo giao thông thông suốt, an toàn.

4. Hiện đại hóa công tác quản lý khai thác và bảo trì hạ tầng giao thông; tăng cường năng lực của hệ thống hạ tầng giao thông hiện hữu; nâng cao năng lực ứng phó biến đổi khí hậu.

5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về trật tự an toàn giao thông.

6. Triển khai đồng bộ các giải pháp tăng cường vận tải hành khách công cộng kết hợp kiểm soát sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân tham gia giao thông trên địa bàn thành phố theo lộ trình phù hợp.

7. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ và công nghệ thông tin trong hoạt động xây dựng, quản lý khai thác, điều hành giao thông vận tải và trong công tác xử lý vi phạm trong hoạt động giao thông vận tải.

8. Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về giao thông vận tải và quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông.

9. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông

1.1. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các nội dung sau:

1.1.1. Tham mưu hoàn thiện các cơ chế, chính sách về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; các chính sách về quản lý, khai thác cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị và giao thông vận tải trên địa bàn thành phố.

1.1.2. Xây dựng Đề án thí điểm ứng dụng khoa học công nghệ để xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ trên địa bàn thành phố (theo hướng ứng dụng triệt để khoa học công nghệ trong quy trình xử phạt). Trên cơ sở đó, phối hợp với các Bộ, ngành và Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia để hoàn thiện, trình Chính phủ xem xét, chấp thuận.

1.1.3. Xây dựng và ban hành các tiêu chí cụ thể (trên cơ sở quy hoạch, mô phỏng dự báo tình hình giao thông, xác định mức độ ưu tiên, kế hoạch đầu tư dự án) để xem xét chủ trương, quyết định đầu tư các dự án xây dựng công trình giao thông, đảm bảo hiệu quả.

1.1.4. Xây dựng các cơ chế, chính sách ưu đãi để phát triển vận tải hành khách công cộng (đường bộ, đường thủy), hệ thống bến, bãi vận tải đường bộ theo quy hoạch trên địa bàn thành phố.

1.1.5. Tham mưu ban hành điều chỉnh quy định về quản lý và sử dụng lòng đường, vỉa hè trên địa bàn thành phố; văn bản hướng dẫn công tác đánh giá tác động giao thông đối với các công trình tập trung đông người.

1.1.6. Hoàn thiện các văn bản pháp lý liên quan giao thông công cộng bằng xe buýt.

1.1.7. Thay đổi phương thức trợ giá phù hợp hơn với điều kiện thực tế, công khai, minh bạch, đảm bảo công bằng, khách quan trong việc phân bổ kinh phí trợ giá đến các đơn vị đầu tư vận hành nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh xe buýt có hiệu quả, từng bước khôi phục và phát triển hoạt động của hệ thống xe buýt, duy trì và tiến tới tăng sản lượng hành khách.

1.1.8. Tổ chức rà soát, tham mưu kiến nghị điều chỉnh Quyết định số 568/QĐ-TTg ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phát triển giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 và tầm nhìn sau năm 2020.

1.2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở - ngành, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố triển khai áp dụng thí điểm cơ chế, quy trình đặc thù để rút ngắn thời gian thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và bàn giao mặt bằng các dự án có thu hồi đất trên địa bàn thành phố, nhất là đối với các dự án giao thông cấp bách, trọng điểm.

1.3. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện một số nội dung sau:

1.3.1. Đánh giá lại việc sắp xếp, hợp nhất bộ máy quản lý nhà nước về giao thông đô thị thành phố trong thời gian qua để có phương án kiện toàn, điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố và chỉ đạo của Chính phủ.

1.3.2. Có văn bản hướng dẫn các Sở, ngành, đơn vị liên quan về thủ tục thuê chuyên gia, nhà khoa học trong nước và quốc tế để hỗ trợ, tư vấn trong lĩnh vực giao thông đô thị.

1.4. Giao Ủy ban nhân dân các quận, huyện chủ trì, phối hợp Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Công an thành phố lập, phê duyệt và tổ chức thực hiện quy hoạch sử dụng tạm thời vỉa hè đến năm 2023; sắp xếp hợp lý các hoạt động sử dụng tạm thời vỉa hè, lòng đường theo quy định.

1.5. Giao Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì rà soát, chấn chỉnh công tác quản lý đào tạo, cấp văn bằng chứng chỉ nghề nghiệp liên quan lĩnh vực giao thông.

2. Đảm bảo sự thống nhất, tính kết nối giữa quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch giao thông (động và tĩnh) gắn với phát triển vận tải hành khách công cộng

Giao Sở Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các nội dung:

2.1. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố lập điều chỉnh Quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2040, tầm nhìn 2060 theo hướng tích hợp quy hoạch sử dụng đất theo mô hình TOD.

2.2. Chủ trì, phối hợp Sở Giao thông vận tải xây dựng tiêu chí, quy định việc bố trí diện tích dành cho giao thông tĩnh (đặc biệt là bến xe, trạm xe buýt) trong các đồ án quy hoạch và các dự án phát triển đô thị.

2.3. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức lập Quy hoạch không gian ngầm khu vực trung tâm hiện hữu thành phố 930ha, khu đô thị mới Thủ Thiêm và Quy chế quản lý không gian xây dựng ngầm thành phố.

3. Tập trung nguồn lực xây dựng và bảo trì hệ thống hạ tầng giao thông tương đối đồng bộ, hiện đại; nâng cao năng lực vận tải; đảm bảo giao thông thông suốt, an toàn

3.1. Giao Sở Giao thông vận tải:

3.1.1. Theo dõi, đôn đốc, phối hợp triển khai, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án công trình giao thông trọng điểm của thành phố: khép kín đường Vành đai 2, xây dựng đường Vành đai 3, đường trên cao số 1 và số 5, tuyến đường sắt đô thị số 1 và số 2, các tuyến Quốc lộ theo quy hoạch, các công trình hạ tầng giao thông kết nối khu vực cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất, cảng Cát Lái, cảng Hiệp Phước..., một số nút giao thông trọng điểm; các tuyến cửa ngõ thành phố.

3.1.2. Đẩy mạnh hợp tác với các địa phương trong Vùng đô thị Thành phố Hồ Chí Minh và Đồng bằng sông Cửu Long, Nam Tây Nguyên trong kết nối mạng lưới giao thông đồng bộ: đường Vành đai 3, 4, các tuyến quốc lộ, đường cao tốc kết nối dọc và ngang,... Thực hiện kế hoạch phối hợp triển khai dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài đã được thống nhất và ký kết giữa Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh đảm bảo đúng tiến độ, đúng quy định của pháp luật, giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

3.1.3. Tiếp tục cải tạo, nâng cấp các tuyến giao thông thủy hiện có, khai thông những tuyến đường thủy mới để khai thác hiệu quả. Kết nối hệ thống cảng cạn, cảng thủy nội địa với hệ thống cảng biển, phát triển các hình thức trung chuyển hàng hóa giữa Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh lân cận.

3.1.4. Hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư xây dựng các cảng, kho bãi hàng hóa kết nối đường thủy đến hệ thống cảng biển thành phố; xây dựng mối liên kết giao thông và hỗ trợ hữu hiệu giữa vận tải đường bộ và vận tải đường thủy thông qua hệ thống cảng mới.

3.1.5. Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân thành phố Đề án phát triển kết cấu hạ tầng giao thông giai đoạn 2020 - 2030.

3.1.6. Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân thành phố Đề án bảo trì, khai thác kết cấu hạ tầng giao thông giai đoạn 2020 - 2025.

3.2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư

3.2.1. Xây dựng Đề án huy động tổng thể các nguồn lực để phục vụ cho đầu tư cơ sở hạ tầng trên địa bàn thành phố, trong đó đẩy mạnh công tác huy động các nguồn lực ngoài ngân sách.

3.2.2. Triển khai thực hiện chủ trương chuyển đổi linh hoạt về nguồn vốn đầu tư, hình thức đầu tư của các dự án đầu tư trong danh mục Chương trình (từ vốn ngân sách sang PPP, ODA,... và ngược lại) theo đúng quy định.

3.2.3. Ưu tiên đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án giao thông quan trọng, cấp thiết.

3.3. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, Hiệp hội doanh nghiệp dịch vụ logistics Việt Nam và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai xây dựng Đề án phát triển ngành logistics trên địa bàn thành phố đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Đề cương tại Quyết định số 2312/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2017.

3.4. Giao Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước thành phố phát huy hơn nữa vai trò trong công tác huy động các nguồn lực đầu tư, đồng thời đẩy nhanh tiến độ thực hiện cổ phần hóa các doanh nghiệp có vốn nhà nước, tổ chức đấu giá hoặc đấu thầu một số khu đất, mặt bằng nhà xưởng giá trị lớn để tạo vốn đầu tư các công trình giao thông trọng điểm.

4. Hiện đại hóa công tác quản lý khai thác hạ tầng giao thông; tăng cường năng lực của hệ thống hạ tầng giao thông hiện hữu; nâng cao năng lực ứng phó biến đổi khí hậu.

4.1. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì phối hợp với Công an thành phố, Thường trực Ban An toàn giao thông thành phố, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện các nhiệm vụ sau:

4.1.1. Thường xuyên rà soát, điều chỉnh tổ chức giao thông tại các nút giao thông, các tuyến đường theo thẩm quyền; cấm, hạn chế hoạt động phương tiện cơ giới cá nhân để ưu tiên hoạt động của phương tiện giao thông công cộng khi cần thiết. Tổ chức phân luồng giao thông khu vực trung tâm theo hướng hạn chế xe tải lưu thông ban ngày; cấm xe khách, xe sơ-mi rơ-moóc lưu thông vào một số tuyến đường; kiểm soát khí thải của phương tiện giao thông; nghiêm cấm hoạt động xe 3-4 bánh tự chế; rà soát sắp xếp các điểm đỗ xe khách, taxi khu vực trung tâm thành phố...

4.1.2. Tiến hành cải tạo kích thước hình học, mở rộng tầm nhìn đảm bảo an toàn giao thông tại các giao lộ, các đoạn cong nguy hiểm; di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật trên các tiểu đảo ở các giao lộ để giải tỏa tiểu đảo, tạo sự thông thoáng, giao thông thuận lợi. Rà soát, sử dụng nguồn vốn ủy quyền, vốn sự nghiệp để thực hiện lắp đặt gờ giảm tốc và cắm biển cảnh báo nguy hiểm từ đường phụ ra đường chính, lối đi tự mở qua đường sắt, hàng rào ngăn cách đường sắt; bổ sung các tiện ích cho người bộ hành (đèn đi bộ, cầu vượt bộ hành...).

4.1.3. Thường xuyên rà soát, tính toán và điều chỉnh linh hoạt hoạt động của hệ thống đèn tín hiệu giao thông thông qua hệ thống camera quan sát.

4.1.4. Tập trung xử lý ngay các điểm đen, đoạn đường đen về tai nạn giao thông, các điểm nguy cơ ùn tắc giao thông, đặc biệt là tiếp tục phát huy hiệu quả của các Nhóm phản ứng nhanh và ứng dụng mô hình dự báo tình hình giao thông vào điều chỉnh tổ chức giao thông tại các điểm nguy cơ ùn tắc giao thông.

4.1.5. Tăng cường công tác duy tu, bảo trì hệ thống cầu đường bộ, tín hiệu giao thông, đảm bảo đảm bảo giao thông thông suốt, an toàn và điều kiện hoạt động của công trình.

4.1.6. Nghiên cứu điều chỉnh đồng bộ bề rộng lòng đường, vỉa hè nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông, tránh ùn tắc giao thông.

4.1.7. Rà soát, đề xuất tổ chức hợp lý các khu vực gầm cầu trên địa bàn thành phố để sử dụng tạm thời làm bãi đỗ xe, các công trình công cộng.

4.1.8. Xây dựng kế hoạch nâng cao năng lực phản ứng với sự cố giao thông, khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu (mưa lớn, ngập lụt, triều cường và các hiện tượng biến đổi khí hậu khác) của hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông; xây dựng các phương án tổ chức giao thông để ứng phó tình trạng úng ngập cục bộ và trên diện rộng.

4.1.9. Xây dựng Đề án thí điểm kiểm tra khí thải đối với xe mô tô, xe gắn máy trên địa bàn thành phố.

4.2. Giao Ủy ban nhân dân các quận - huyện chủ trì phối hợp với Thường trực Ban An toàn giao thông thành phố, Sở Giao thông vận tải, Công an thành phố, các cơ quan quản lý đường sắt thực hiện các nhiệm vụ sau:

4.2.1. Vận động các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn tham gia tuyên truyền, chấp hành tốt việc bảo đảm an toàn giao thông tại điểm giao cắt đường bộ với đường sắt.

4.2.2. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải xây dựng kế hoạch triển khai làm gờ giảm tốc và cắm biển cảnh báo nguy hiểm từ đường phụ ra đường chính, lối đi tự mở qua đường sắt theo hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải tại Quyết định số 1578/QĐ-BGTVT ngày 30 tháng 5 năm 2017 về ban hành Hướng dẫn tạm thời xây dựng gờ giảm tốc, gồ giảm tốc tại vị trí đường bộ giao cắt đồng mức với đường sắt.

5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về trật tự an toàn giao thông.

5.1. Giao Công an thành phố chủ trì thực hiện các nhiệm vụ sau:

5.1.1. Chỉ đạo các lực lượng tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về trật tự an toàn giao thông, các hành vi là nguyên nhân trực tiếp gây tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông, đồng thời gắn với công tác bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, phòng, chống cháy nổ, đặc biệt là các kế hoạch chuyên đề tập trung vào hành vi lái xe vi phạm nồng độ cồn, sử dụng ma túy, chất kích thích khác...

5.1.2. Xây dựng phương án huy động các lực lượng liên quan phối hợp với lực lượng cảnh sát giao thông tổ chức điều hòa giao thông, xử lý nhanh các sự cố nhằm tránh xảy ra ùn tắc giao thông kéo dài.

5.1.3. Tổ chức điều tra, xử lý nghiêm tình trạng đua xe trái phép, rải đinh, vật kim loại nhọn trên đường gây mất an toàn giao thông; các đối tượng gây tai nạn giao thông, chủ phương tiện thiếu trách nhiệm trong quản lý để xảy ra hậu quả nghiêm trọng; xử lý tình trạng mất cắp tài sản kết cấu hạ tầng giao thông; tình trạng "cò" giấy phép lái xe, làm giả giấy tờ để xin cấp giấy phép lái xe; tình trạng móc túi trên xe buýt...

5.1.4. Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra, xử lý các cảng, bến thủy nội địa hoạt động không phép, sai phép; hành vi lấn chiếm hành lang bảo vệ luồng; hoạt động khai thác, nuôi trồng thủy sản, hải sản gây cản trở giao thông đường thủy.

5.1.5. Phối hợp Sở Giao thông vận tải thực hiện công tác kiểm soát tải trọng phương tiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn.

5.2. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì thực hiện các nhiệm vụ sau:

5.2.1. Tăng cường kiểm tra, siết chặt kỷ cương công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; quản lý an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện cơ giới đường bộ, phương tiện thủy nội địa; an toàn trong hoạt động vận tải đường bộ; đường thủy nội địa.

5.2.2. Tăng cường kiểm soát tải trọng phương tiện trên các tuyến đường bộ, tổ chức lực lượng ứng trực tại các Trạm kiểm tra tải trọng xe phù hợp và đáp ứng với tình hình thực tế, bảo đảm xử lý hiệu quả tình trạng xe quá tải tham gia giao thông trên địa bàn.

5.2.3. Siết chặt quản lý kinh doanh vận tải, kiểm soát tải trọng phương tiện, gắn chặt trách nhiệm của chủ doanh nghiệp vận tải với người điều khiển phương tiện được chủ doanh nghiệp thuê.

5.3. Giao Ban An toàn giao thông thành phố chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Công an thành phố, Sở Giao thông vận tải, Sở Nội vụ để giám sát công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các cơ quan, đơn vị, đề xuất biện pháp xử lý nghiêm những sai phạm, tiêu cực, buông lỏng trong hoạt động quản lý giao thông vận tải và quản lý trật tự an toàn giao thông.

5.4. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Ban An toàn giao thông thành phố theo dõi, đề xuất hình thức xử lý trách nhiệm của cơ quan, người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước với lĩnh vực được giao nếu để xảy ra vụ việc đặc biệt nghiêm trọng liên quan sai phạm, tiêu cực, buông lỏng trong hoạt động quản lý giao thông vận tải và quản lý trật tự an toàn giao thông.

5.5. Giao Ủy ban nhân dân các quận - huyện chỉ đạo, chịu trách nhiệm xử lý triệt để tình trạng sử dụng, chiếm dụng trái phép vỉa hè, lòng đường; thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 22/CT-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện công tác quản lý, sử dụng lòng lề đường, vỉa hè trên địa bàn thành phố.

6. Triển khai đồng bộ các giải pháp tăng cường vận tải hành khách công cộng kết hợp kiểm soát sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân tham gia giao thông trên địa bàn thành phố theo lộ trình phù hợp

6.1. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì thực hiện các nhiệm vụ sau:

6.1.1. Nghiên cứu tổ chức lại các tuyến xe khách liên tỉnh trong cự ly khoảng 100 - 120 km kết nối Thành phố Hồ Chí Minh với các tỉnh lân cận (Bình Dương, Đồng Nai, Tây Ninh, Bình Phước, Long An, Tiền Giang, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bến Tre...) và ngược lại theo mô hình quản lý tuyến xe buýt.

6.1.2. Xây dựng đề án thí điểm đầu tư xe buýt có sức chứa phù hợp hoạt động trong khu vực hạn chế về hạ tầng giao thông và các khu dân cư nội bộ.

6.1.3. Nghiên cứu tổ chức lại mạng lưới tuyến xe buýt trên địa bàn thành phố và chuẩn bị kế hoạch hành động để nâng cao hiệu quả và chất lượng dịch vụ của hệ thống hiện hữu.

6.1.4. Triển khai dự án Tăng cường khả năng tiếp cận và tổ chức kết nối các tuyến xe buýt với nhà ga thuộc tuyến đường sắt đô thị số 1 (Bến Thành - Suối Tiên) và tuyến đường sắt đô thị số 2 (Bến Thành - Tham Lương).

6.1.5. Trình phê duyệt Đề án tăng cường vận tải hành khách công cộng kết hợp kiểm soát sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân tham gia giao thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và triển khai thực hiện sau khi Đề án được phê duyệt.

6.1.6. Xây dựng kế hoạch, bố trí nguồn kinh phí để hỗ trợ phát triển phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt sử dụng năng lượng điện và nhiên liệu khác thân thiện với môi trường. Phối hợp với các đơn vị liên quan về phát triển vận hành hệ thống vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt điện.

6.1.7. Tập trung nguồn lực, ưu tiên đầu tư thực hiện đối với các hạng mục, công trình hạ tầng phục vụ cho hoạt động của hệ thống xe buýt. Ưu tiên đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng và dành quỹ đất hợp lý cho phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; cải tạo và xây mới trạm dừng, nhà chờ xe buýt, đảm bảo bố trí trạm dừng, nhà chờ thuận lợi cho hành khách dễ dàng tiếp cận và chuyển tuyến; xây dựng làn đường dành riêng cho xe buýt; phát triển các bến bãi trung chuyển xe buýt gần các giao cắt giữa đường trục chính với tuyến Vành đai 2 nhằm hạn chế phương tiện giao thông vào thành phố; hình thành các điểm giữ xe mô tô và xe gắn máy 2-3 bánh cho hành khách sử dụng phương tiện giao thông công cộng.

6.1.8. Tăng cường công tác kiểm tra, cải tạo hạ tầng nhằm đảm bảo an toàn cho người dân tiếp cận xe buýt; chấn chỉnh thái độ của lái xe và tiếp viên nhằm thu hút người dân sử dụng xe buýt.

6.2. Giao Công an thành phố chỉ đạo các lực lượng chức năng tăng cường phối hợp với Sở Giao thông vận tải xử lý nghiêm các trường hợp trộm cắp, cướp giật, trấn lột trên xe buýt.

6.3. Giao Ủy ban nhân dân các quận, huyện chỉ đạo các lực lượng chức năng tăng cường xử lý đối với tình trạng chiếm dụng trạm dừng, nhà chờ xe buýt nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông và mỹ quan đô thị.

7. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ và công nghệ thông tin trong hoạt động xây dựng, quản lý khai thác, điều hành giao thông vận tải

7.1. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

7.1.1. Khai thác hiệu quả Trung tâm giám sát giao thông (đã hoàn thành giai đoạn 1) và Cổng thông tin giao thông thành phố trong việc giám sát, quản lý điều hành giao thông và phát hiện các sự cố giao thông. Cập nhật hoàn chỉnh cơ sở dữ liệu của ngành, kết nối toàn bộ hệ thống giám sát hành trình xe ô tô để phục vụ công tác quản lý điều hành và tổ chức giao thông, xử lý vi phạm; cung cấp thông tin trực tuyến và hướng dẫn tham gia giao thông; kết hợp với công tác bảo vệ an ninh trật tự, phòng chống tội phạm.

7.1.2. Ứng dụng mô phỏng để điều chỉnh và tổ chức lại giao thông ở các khu vực giao thông phức tạp; xem xét, đánh giá sự cần thiết trước khi đề xuất chủ trương đầu tư và khi quyết định đầu tư các công trình giao thông.

7.1.3. Xác định lộ trình cụ thể nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án Thu phí xe ô tô lưu thông vào khu vực trung tâm thành phố; hệ thống thanh toán vé điện tử smartcard cho hệ thống xe buýt; đề án đầu tư hệ thống hạ tầng truyền dẫn đồng bộ phục vụ Đề án Xây dựng đô thị thông minh (về điều hành giao thông thông minh) của thành phố...

7.1.4. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố về việc thí điểm xây dựng phần mềm kết nối dữ liệu giữa Sở Giao thông vận tải và Công an thành phố về cấp phép lái xe, đăng ký - đăng kiểm phương tiện để phối hợp giám sát, quản lý phương tiện.

7.1.5. Triển khai ứng dụng các giải pháp liên quan đến trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực giao thông vận tải.

7.1.6. Triển khai một số nội dung trong Thông báo số 573/TB-UBATGTQG ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia về Kết luận của Bộ trưởng Nguyễn Văn Thể, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban ATGT Quốc gia tại Hội nghị về ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, đặc biệt là kết nối chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung để phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

7.1.7. Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu về hạ tầng giao thông của thành phố. Tiếp tục chuẩn hóa cơ sở dữ liệu hạ tầng giao thông đô thị, đẩy nhanh công tác số hóa cơ sở dữ liệu, ứng dụng hệ thống thông tin địa lý GIS vào quản lý cơ sở dữ liệu hạ tầng giao thông giai đoạn 2.

7.1.8. Phối hợp với Cơ quan Thương mại và Phát triển Hoa Kỳ (USTDA) triển khai thực hiện Dự án hỗ trợ kỹ thuật về xây dựng quy hoạch Trung tâm điều hành giao thông thông minh TPHCM do USTDA tài trợ không hoàn lại.

7.2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng các hướng dẫn kỹ thuật để tích hợp cơ sở dữ liệu hạ tầng giao thông về Kho dữ liệu dùng chung của thành phố.

8. Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về giao thông vận tải và quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông

8.1. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Đề án đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho Trung tâm Quản lý và điều hành giao thông thông minh từ nguồn cán bộ quản lý của Sở Giao thông vận tải, của Trung tâm hiện nay, kể cả quận, huyện để chuẩn bị cho những năm tiếp theo. Đồng thời xây dựng chính sách hỗ trợ, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực này.

8.2. Giao Sở Tài chính phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Giao thông vận tải đề xuất cơ chế chính sách đặc thù về lương, thưởng cho cán bộ, nhân viên, người lao động Trung tâm Quản lý điều hành giao thông đô thị, Trung tâm Quản lý giao thông công cộng để thu hút lực lượng nhân sự có kinh nghiệm, chuyên môn giỏi, tâm huyết.

8.3. Giao Ban An toàn giao thông thành phố thực hiện các nhiệm vụ sau:

8.3.1. Phối hợp Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, tổng hợp nhu cầu trang bị phương tiện, thiết bị phục vụ công tác tuần tra, kiểm soát xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố trang bị từ ngân sách thành phố.

8.3.2. Thường xuyên rà soát, kiện toàn và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban An toàn giao thông các cấp.

8.3.3. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện các chương trình, kế hoạch đã ban hành.

8.4. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì tham mưu Ban Điều hành Chương trình giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông họp theo định kỳ 6 tháng/lần để kịp thời chỉ đạo, giải quyết các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện Chương trình.

9. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông

9.1. Giao Thường trực Ban An toàn giao thông thành phố chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa và Thể thao, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan thông tấn, báo chí thực hiện các nhiệm vụ sau:

9.1.1. Tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật đi vào chiều sâu, đúng nội dung, đúng đối tượng, bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, mang lại hiệu quả cao để mỗi người dân tự giác có ý thức chấp hành pháp luật về đảm bảo trật tự an toàn giao thông; phải được thực hiện đến từng công chức, viên chức, công nhân, nhân dân lao động, sinh viên, học sinh; đi sâu vào từng khu dân cư, hộ gia đình; thực hiện tốt công tác vận động quần chúng để người dân tích cực hỗ trợ trực tiếp tuyên truyền cho gia đình, người thân và cộng đồng dân cư.

9.1.2. Xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông, về nếp sống của người dân đô thị, trách nhiệm với cộng đồng, trách nhiệm với xã hội, tập trung xây dựng ý thức chấp hành pháp luật về trật tự an toàn giao thông và xây dựng ý thức giao tiếp, ứng xử văn minh nơi công cộng; kịp thời khen thưởng, biểu dương các cá nhân, đơn vị làm tốt, phê bình đối với những đơn vị làm chưa tốt, lên án các hành vi cố ý vi phạm, coi thường kỷ cương, pháp luật về trật tự an toàn giao thông.

9.1.3. Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị xã hội, các loại hình văn hóa nghệ thuật dân tộc, các công cụ truyền thông hiện đại để tạo chuyển biến trong hành vi của người tham gia giao thông; tiếp tục duy trì, tăng số lượng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền sinh động về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên tất cả các loại hình báo chí (báo in, báo hình, báo nói, báo mạng) đúng đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật giao thông, văn hóa giao thông nhằm huy động sự tham gia hưởng ứng của các tầng lớp nhân dân; biểu dương phát huy cách làm hay, thiết thực cũng như phê phán các biểu hiện thiếu trách nhiệm, cách làm hình thức, kém hiệu quả.

9.1.4. Tổ chức hội thi, hội thảo, tọa đàm, văn nghệ, tiểu phẩm, kịch ngắn, diễn đàn tư vấn, phiên tòa giả định,... gắn với nội dung tuyên truyền, giáo dục pháp luật về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

9.2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông cho học sinh, sinh viên, phụ huynh trên địa bàn thành phố. Tăng cường sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội trong việc giáo dục, nhắc nhở học sinh, sinh viên tự giác chấp hành các quy định về trật tự, an toàn giao thông. Thực hiện nghiêm các quy định về lấy tiêu chí chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông là một trong những tiêu chí đánh giá phân loại cuối năm và hạnh kiểm đạo đức đối với học sinh, sinh viên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Thủ trưởng các Sở - ban - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các cơ quan, đơn vị chức năng liên quan căn cứ Kế hoạch này, có trách nhiệm triển khai, khẩn trương xây dựng các đề án, kế hoạch, chương trình, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và các giải pháp cụ thể để đạt hiệu quả cao nhất. Định kỳ hàng năm trước ngày 15 tháng 12 báo cáo kết quả thực hiện; gửi về Ban An toàn giao thông thành phố tổng hợp báo cáo, đề xuất tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Giao Thường trực Ban An toàn giao thông thành phố phối hợp với Sở Giao thông vận tải theo dõi, hướng dẫn đôn đốc việc thực hiện của các Sở, ban, ngành, đoàn thể thành viên Ban, các cơ quan chức năng, các quận - huyện tổ chức thực hiện sơ kết rút kinh nghiệm, kịp thời biểu dương gương người tốt việc tốt, khen thưởng động viên các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc và phê phán, lên án các hành vi cố ý vi phạm, coi thường kỷ cương pháp luật về trật tự an toàn giao thông để kịp thời tổng hợp báo cáo định kỳ hàng năm về kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc cần giải quyết và đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung những nội dung, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể cho phù hợp với kế hoạch thực hiện của từng năm.

3. Các Sở - ban - ngành, đoàn thể thành viên Ban, các cơ quan chức năng, các quận - huyện trong quá trình thực hiện Kế hoạch này cần gắn với việc đánh giá, kiểm điểm vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và kết quả thực hiện Chỉ thị số

18-CT/TW ngày 04 tháng 9 năm 2012 và Kết luận số 45-KL/TW ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Ban Bí thư Trung ương; rà soát điều chỉnh bổ sung chương trình, kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 14/CtrHĐ của Thành ủy cho phù hợp với từng giai đoạn, từng năm theo yêu cầu chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương tại Chỉ thị số 18-CT/TW và Kết luận số 45-KL/TW.

4. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp Sở Tài chính căn cứ kết quả thực hiện các nhiệm vụ và hoạt động phong trào được giao, những công việc liên quan của Kế hoạch này để hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan lập dự toán kinh phí hàng năm, trình thẩm định, phê duyệt theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có gì khó khăn, vướng mắc thì các Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện chủ động phối hợp với Thường trực Ban An toàn giao thông thành phố và Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Văn Hoan